TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **06/**2024/QĐST-HNGĐ	*Hoài Đức, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 549/2023/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984.

HKTT: thôn AB, xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Hoàng K, sinh năm 1972.

HKTT: thôn AB, xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* Giao cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 07/4/2013 và cháu Hoàng Thái S, sinh ngày 01/8/2017 cho anh Hoàng K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng K không yêu cầu chị Nguyễn Thị M cấp dưỡng nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung do chị M tự nguyện thực hiện.

Chị Nguyễn Thị M có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về công nợ chung*: Chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị M chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai số 0005448 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức. Chị Nguyễn Thị M được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND. Thành phố Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- UBND xã An Khánh, h Hoài Đức, HN (GCNKH số 07/2013 ngày 10/01/2013)
- Chi cục THADS H.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thu Hoài